

Đề cương môn Luật Tài Chính

Mục Lục

Đề cương môn Luật Tài Chính.....	1
Chương 1	3
Câu 1: Trình bày khái quát về hệ thống Tài chính ở Việt Nam hiện nay?	3
Câu 2: Trình bày khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của Luật Tài chính?	3
Câu 3: Trình bày khái niệm NSNN, đặc điểm NSNN	4
Câu 4: Trình bày nội dung cơ bản các nguyên tắc của Ngân sách Nhà nước?	4
Câu 5: Trình bày vai trò của Ngân sách Nhà nước trong nền kinh tế thị trường?	5
Câu 6: Trình bày sự ra đời của Luật NSNN Việt Nam?	6
Câu 7: Trình bày phạm vi điều chỉnh của Luật NSNN Việt Nam?	7
Chương 2	7
Câu 8: Nêu khái niệm, đặc điểm thu NSNN?	7
Câu 9: Trình bày các cách phân loại thu NSNN?	7
Câu 10: Trình bày các nhân tố ảnh hưởng đến thu NSNN?	8
Câu 11: Trình bày nội dung các khoản thu thường xuyên của NSNN?	8
Chương 3	10
Câu 12: Trình bày khái niệm, đặc điểm chi NSNN?	10
Câu 13: Trình bày nội dung các khoản chi NSNN?	10
Chương 4:	12
Câu 14: Trình bày sơ đồ hệ thống phân cấp quản lý NSNN ở Việt Nam?	12
Câu 15: Trình bày khái niệm hệ thống NSNN và tổ chức hệ thống NSNN?	12
Câu 16: Trình bày khái quát mô hình tổ chức hệ thống NSNN ở Việt Nam?	12
Câu 17: Trình bày nội dung cơ bản của các nguyên tắc tổ chức hệ thống NSNN?	12
Chương 5:	13

Câu 18: Trình bày nội dung cơ bản của khâu Lập dự toán NSNN?	13
Câu 19: Khái niệm, ý nghĩa của chấp hành dự toán Ngân sách?	14
Câu 20: Trình bày nội dung công tác chấp hành thu?.....	14
Câu 21: Trình bày nội dung công tác Chấp hành chi?	14
Câu 22: Trình bày những điểm lưu ý khi quyết toán NSNN?	14
Chương 6:	15
Câu 23: Trình bày khái niệm, đặc điểm quỹ NSNN?.....	15
Câu 24: Trình bày khái niệm, đặc điểm quản lý quỹ NSNN?	15
Câu 25: Nêu nội dung chức năng Quản lý nguồn thu của hệ thống kho bạc?.....	15
Câu 26: Nêu nội dung chức năng Kiểm soát chi của hệ thống kho bạc?	16
Câu 27: Nêu chức năng Điều hòa vốn trong hệ thống kho bạc?.....	16
Tìm hiểu Luật NSNN 2015:	16
Câu 28: Việc xử lý bội chi NSTW được quy định trong Luật NSNN 2015 như thế nào? (K4Đ7)?	16
Câu 29: Tổ chức Thu NSNN (Đ55)?	17
Câu 30: Tổ chức Chi NSNN (Đ56)?.....	17
Câu 31: Xử lý thiếu hụt tạm thời quỹ NSNN(Đ58)?.....	18

Chương 1

Câu 1: Trình bày khái quát về hệ thống Tài chính ở Việt Nam hiện nay?

- Hệ thống tài chính là tập hợp những nhóm quan hệ tài chính (khâu tài chính) khác nhau được hình thành trong quá trình tạo lập, quản lý và sử dụng những quỹ, những nguồn vốn tiền tệ nhất định.

-Hệ thống tài chính Việt Nam bao gồm những khâu sau:

+Khâu ngân sách nhà nước: các quan hệ tài chính- ngân sách gắn với việc hình thành và sử dụng quỹ NSNN

+Khâu tài chính tín dụng: tạo thành các quỹ tín dụng nhằm cung cấp, thỏa mãn nhu cầu về tiền tệ của các chủ thể trong xã hội

+Khâu tài chính bảo hiểm: quỹ bảo hiểm được hình thành từ mối quan hệ bảo hiểm sẽ hình thành nên nguồn tài chính tham gia vào thị trường tài chính.

+Tài chính doanh nghiệp: hình thành, xác lập nguồn vốn kinh doanh, phân phối thu nhập, tích lũy trong nội bộ doanh nghiệp và trong quan hệ với NSNN

+Khâu tài chính dân cư và các tổ chức xã hội:

- Đối với tài chính dân cư bao gồm hoạt động sản xuất, kinh doanh mang tính chất cá nhân: được hình thành từ thu nhập tích lũy của họ, thỏa mãn cho tiêu dùng của dân cư
- Ngoài ra còn có tài chính của các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ: nguồn vốn được hình thành từ đóng góp của các thành viên hoặc sự đóng góp của dân cư, hỗ trợ của nhà nước...

Câu 2: Trình bày khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của Luật Tài chính?

***Khái niệm:**

Luật Tài chính là tập hợp các QPPL điều chỉnh các QHXX phát sinh trong quá trình tạo lập, phân phối và sử dụng các quỹ, các nguồn vốn tiền tệ gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của NN và hđ của các chủ thể kinh tế- xã hội khác

***Đối tượng điều chỉnh:** các quan hệ tài chính

-Căn cứ vào lĩnh vực:

+Các quan hệ tài chính- ngân sách

+Các quan hệ tài chính doanh nghiệp

- +Các quan hệ tài chính trong lĩnh vực bảo hiểm
- +Các quan hệ tín dụng
- +Các quan hệ tài chính dân cư, tổ chức xã hội
- Căn cứ vào chủ thể:
 - +Quan hệ tài chính giữa các CQNNTU' với CQNNĐP
 - +Quan hệ tài chính giữa các tổ chức tín dụng với nhau
 - +Quan hệ tài chính giữa tổ chức tài chính với các doanh nghiệp
 - +Các quan hệ tài chính giữa các tổ chức tài chính với dân cư
 - +Nhóm quan hệ tài chính giữa các doanh nghiệp

****Phương pháp điều chỉnh của luật tài chính:***

- Mệnh lệnh bắt buộc
- Bình đẳng thỏa thuận

Câu 3: Trình bày khái niệm NSNN, đặc điểm NSNN

****Khái niệm:***

NSNN là các khoản thu, chi tiền tệ của QG được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do CQNN có thẩm quyền quyết định để đảm bảo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước.

****Đặc điểm:***

- Là 1 kế hoạch tài chính của QG cần được QH biểu quyết thông qua trước khi thi hành
- Không chỉ là 1 bản kế hoạch tài chính thuần túy mà còn là 1 đạo luật đặc biệt
- Là kế hoạch tài chính được Chính phủ thực hiện dưới sự giám sát của QH
- NSNN được thiết lập và thực thi vì mục tiêu mưu cầu lợi ích chung cho toàn QG, không phân biệt người thụ hưởng các lợi ích đó là ai, thuộc thành phần kinh tế nào hay đẳng cấp xã hội nào
- NSNN thể hiện mối tương quan giữa lập pháp và hành pháp

Câu 4: Trình bày nội dung cơ bản các nguyên tắc của Ngân sách Nhà nước?

****Nguyên tắc nhất niên:***

-Mỗi năm, Quốc hội sẽ biểu quyết thông qua ngân sách 1 lần

-Bản dự toán NSNN có giá trị hiệu lực thi hành trong 1 năm và chỉ được phép thi hành trong năm đó.

****Nguyên tắc đơn nhất:***

-Mọi khoản thu chi tiền tệ của QG chỉ được phép trình bày trong 1 văn kiện duy nhất, đó là bản dự toán ngân sách mà CP trình QH

****Nguyên tắc toàn diện:***

- Mọi khoản thu chi dù là nhỏ nhất cũng phải trình bày trong bản dự toán, không được lấy khoản thu cụ thể để bù đắp cho chi cụ thể mà toàn bộ các khoản thu sẽ được dùng để bù đắp cho mọi khoản chi

****Nguyên tắc cân bằng:***

- Trong năm ngân sách, tổng số thu bao giờ cũng phải bằng tổng số chi

Câu 5: Trình bày vai trò của Ngân sách Nhà nước trong nền kinh tế thị trường?

****Là công cụ huy động nguồn tài chính để đảm bảo các nhu cầu chi tiêu của Nhà nước***

-Đây là vai trò lịch sử của NSNN, mà trong cơ chế nào, thời đại nào NSNN cũng phải thực hiện.

Việc huy động nguồn thu vào tay nhà nước để đảm bảo các yêu cầu chi tiêu cần thiết phải chú ý đến ba vấn đề:

- Mức độ vận vào NSNN đối với các thành viên trong xã hội qua thuế và các khoản thu khác(có liên quan) phải hợp lý. Mức độ vận vào cao hay thấp đều có tác dụng tiêu cực
- Tỷ lệ vận vào NSNN đối với tổng sản phẩm quốc nội vừa đảm bảo hợp lý với tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế, vừa đảm bảo cho đơn vị cơ sở có điều kiện tích tụ vốn để tái sản xuất mở rộng
- Các công cụ kinh tế được sử dụng tạo nguồn thu cho NSNN và thực hiện các khoản chi tiêu của NSNN

****Là công cụ để điều tiết vĩ mô nền kinh tế- xã hội của Nhà nước:***

-Về mặt kinh tế:

+NSNN có vai trò quan trọng trong định hướng hình thành cơ cấu kinh tế mới, kích thích phát triển sản xuất kinh doanh và chống độc quyền

+Đầu tư cho cơ sở kết cấu hạ tầng, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho sự ra đời và phát triển của các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác

+Đảm bảo cạnh tranh bình đẳng.

+Hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp trong những trường hợp cần thiết

+Đảm bảo vai trò định hướng đầu tư, kích thích hoặc hạn chế sản xuất kinh doanh

+Các nguồn vay nợ từ nước ngoài và trong nước sẽ tạo thêm nguồn vốn cho nền kinh tế. Tuy nhiên cần phải thận trọng khi quyết định thực hiện các biện pháp huy động tiền vay.

-Về mặt xã hội:

+Thực hiện các chính sách xã hội: chi giáo dục- đào tạo, y tế. kế hoạch hóa gia đình, văn hóa, thể thao, truyền thanh,...

+Điều tiết thu nhập của doanh nghiệp để phân phối lại cho các đối tượng có thu nhập thấp

+Thông qua thuế gián thu nhằm hướng dẫn tiêu dùng hợp lý, tiết kiệm

+Hướng dẫn tiêu dùng hợp lý, tiết kiệm.

-Về mặt thị trường:

- Tác động mạnh mẽ đến cung-cầu xã hội
- Việc huy động NSNN dưới hình thức thuế, phí, lệ phí chiếm tỷ trọng cao thì sự cung ứng vốn đầu tư của dân sẽ giảm, vốn tự đầu tư sẽ khan hiếm hơn nhưng NSNN lại có điều kiện để tăng cầu với quy mô lớn và chi cho đầu tư lớn sẽ kích thích tăng cung
- Ngược lại, nếu NSNN huy động trên GDP và GNP chiếm tỷ trọng thấp thì nguồn tự đầu tư tăng lên, thúc đẩy tăng cung đồng thời kích thích tăng cầu về hàng hóa dịch vụ, nhưng NS lại không có điều kiện tăng cầu và chi cho đầu tư.
- Trên thị trường tài chính, nhà nước vay vốn với lãi suất cao sẽ làm tăng cung ứng vốn từ các nhà đầu tư và tiết kiệm tiêu dùng. ngược lại, khi lãi suất các khoản vay của nhà nước giảm xuống, các nhà đầu tư sẽ tìm môi trường đầu tư vào sản xuất kinh doanh mà không muốn cho nhà nước vay.
- Thu, chi tài chính của nhà nước là một trong những công cụ chống lạm phát.
- Cân bằng của NSNN tác động đến sự cân bằng của cán cân thanh toán quốc tế:

Câu 6: Trình bày sự ra đời của Luật NSNN Việt Nam?

-20/3/1996, Luật NSNN được nước CHXHCNVN thông qua lần đầu tiên tại kì họp thứ 9 và đã được Quốc hội nước CHXHCNVN khóa XI sửa đổi tại kì họp lần thứ 2 ngày 16/2/2002

-25/6/2015, Luật NSNNVN được sửa đổi thay thế cho Luật năm 2002 và chính thức có hiệu lực từ năm 2017.

Câu 7: Trình bày phạm vi điều chỉnh của Luật NSNN Việt Nam?

- Nhóm 1: Các QHXXH phát sinh trong quá trình lập, phê chuẩn, chấp hành và quyết toán NSNN. Vd: mqh giữa CQNN có liên quan đến việc lập, phê chuẩn, chấp hành và quyết toán NSNN với nhau hoặc giữa các cơ quan này với các đơn vị dự toán ngân sách
- Nhóm 2: Các QHXXH phát sinh trong quá trình phân cấp quản lý NSNN. Cụ thể: phát sinh giữa các CQNN có thẩm quyền quản lý và điều hành NSNN như Quốc hội, Chính phủ, HĐND, UBND các cấp
- Nhóm 3: Các QHXXH phát sinh trong quá trình tạo lập quỹ NSNN. Cụ thể: phát sinh giữa CQNN có chức năng thu như hải quan, thuế, kho bạc với các tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ đóng góp vào quỹ NSNN
- Nhóm 4: Các QHXXH phát sinh trong quá trình sử dụng quỹ NSNN, phát sinh giữa các cơ quan nhà nước có chức năng chấp hành dự toán với các đơn vị được tiếp nhận và sử dụng kinh phí do ngân sách cấp

Chương 2

Câu 8: Nêu khái niệm, đặc điểm thu NSNN?

***Khái niệm:**

Thu NSNN là hoạt động của nhà nước nhằm tạo lập quỹ NSNN theo những trình tự và thủ tục pháp luật quy định trên cơ sở các khoản thu đã được CQNN có thẩm quyền quyết định để thực hiện chức năng ,nhiệm vụ của Nhà nước.

***Đặc điểm:**

- Thực hiện dựa trên cơ sở pháp luật
- Phải gắn chặt với thực trạng kinh tế của đất nước
- Thực hiện thông qua 2 cơ chế chủ yếu đó là thu bắt buộc và thu tự nguyện
- Chủ thể tham gia vào hoạt động thu NSNN gồm 2 nhóm:
 - +CQ đại diện cho Nhà nước thực hiện chức năng thu : thuế, hải quan, kho bạc .
 - +Chủ thể đóng góp vào quỹ NSNN theo nghĩa vụ hoặc tự nguyện

Câu 9: Trình bày các cách phân loại thu NSNN?

***Căn cứ vào nội dung kinh tế:**

- Khoản thu mang tính chất thuế: thuế, phí, lệ phí
- Khoản thu không mang tính chất thuế: thu từ hoạt động kinh tế của NN, viện trợ từ NN

****Căn cứ vào nội dung pháp lý:***

- Khoản thu mang tính bắt buộc: thuế, phí, lệ phí
- Khoản thu mang tính tự nguyện: viện trợ, sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân

****Căn cứ vào mức độ định kì:***

- Khoản thu thường xuyên: thuế, lệ phí
- Khoản thu không mang tính thường xuyên: viện trợ, đóng góp tự nguyện của dân chúng,...

****Căn cứ vào vị trí địa lí nơi phát sinh khoản thu:***

- Thu trong nước: thu từ hoạt động sản xuất và kinh doanh dịch vụ tại các khu vực kinh tế, hoạt động bán và cho thuê tài sản của Nhà nước
- Thu ngoài nước: vay, viện trợ từ nước ngoài

Câu 10: Trình bày các nhân tố ảnh hưởng đến thu NSNN?

- Trình độ phát triển của nền kinh tế: Trình độ phát triển của nền kinh tế càng cao, số thu NSNN càng lớn và ngược lại
- Hiệu quả đầu tư: hiệu quả đầu tư cao -> thu NSNN nhiều
- Quan hệ quốc tế của Nhà nước
- Mức độ chi tiêu của Nhà nước
- Quy mô tổ chức của bộ máy Nhà nước và hiệu quả hoạt động của bộ máy này
- Hiệu lực và hiệu quả của bộ máy chấp hành thu
- Nguồn tài nguyên thiên nhiên
- Các yếu tố khác như biến động kinh tế thế giới, chiến tranh, thiên tai thảm họa..

Câu 11: Trình bày nội dung các khoản thu thường xuyên của NSNN?

****Thuế:***

-Khái niệm: Là hình thức động viên bắt buộc của NN theo luật định, thuộc phạm trù phân phối, nhằm tập trung một bộ phận thu nhập của các thể nhân và pháp nhân vào quỹ NSNN để đáp ứng nhu cầu chi tiêu của NN và phục vụ cho lợi ích công cộng

-Đặc điểm:

+Là hình thức động viên tài chính mang tính bắt buộc, tính quyền lực và tính pháp lý cao

+Chứa đựng các yếu tố kinh tế- xã hội

$$T=r/k+C_g+S_p+I_f$$

- ❖ r: tỷ lệ phát triển kinh tế
- ❖ k: năng suất của đầu tư vốn
- ❖ C_g : mức chi tiêu của Chính phủ
- ❖ S_p : tiết kiệm của khu vực tư nhân
- ❖ I_f : vốn đầu tư có thể huy động từ NN

+Thuế là một khoản thu không mang tính hoàn trả trực tiếp

+Phân biệt thuế với các khoản phạt bằng tiền:

- Giống : Đều là nguồn thu của NSNN
- Khác nhau:
 - Thuế được thực hiện khi phát sinh về thu nhập, sự dịch chuyển của hàng hóa hay sự vận động của tài sản
 - Phạt bằng tiền không diễn ra thường xuyên, chỉ phát sinh khi có HVVPPL nhưng chưa đến mức truy tố hình sự. Không cố định, tùy thuộc vào HVVP

+Phân biệt giữa thuế và phí, lệ phí:

- Giống :
 - Đều là nguồn thu của NSNN
 - Gắn với quyền lực của Nhà nước, mang tính chất pháp lý cao
 - Là công cụ phục vụ cho việc quản lý điều hành xã hội của Nhà nước, góp phần đảm bảo công bằng xã hội
- Khác nhau:
 - Thuế có phạm vi điều chỉnh rộng hơn phí, lệ phí
 - Về tính chất động viên: Thuế là khoản thu không mang tính hoàn trả trực tiếp # phí, lệ phí
 - Về mục đích thu: Thuế để đáp ứng nhu cầu chi tiêu thường xuyên của NN. Phí để bù đắp chi phí

***Phí, lệ phí:**

-Phí là khoản thu nộp bắt buộc mà các đối tượng phải nộp khi họ muốn hưởng thụ các dịch vụ từ các công trình công cộng hoặc các đơn vị sự nghiệp do NN cung cấp

-Lệ phí là các khoản thu nộp bắt buộc mà các cá nhân, tổ chức phải nộp khi họ muốn thụ hưởng dịch vụ do CQQLNN cung cấp. Mức thu lệ phí sẽ được ấn định, trừ lệ phí trước bạ

***Thu từ các hoạt động kinh tế của nhà nước:**

-Cụ thể là thu từ hoạt động bán, cho thuê tài sản QG, thu từ lợi nhuận của DNNN hoặc lợi tức từ hoạt động góp vốn liên doanh của NN

***Thu từ vay và viện trợ:...**

Chương 3

Câu 12: Trình bày khái niệm, đặc điểm chi NSNN?

***Khái niệm:**

-Chi NSNN là phân phối và sử dụng quỹ NSNN theo dự toán ngân sách đã được CQNN có thẩm quyền phê duyệt nhằm duy trì hoạt động của bộ máy Nhà nước và bảo đảm cho Nhà nước thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của mình

***Đặc điểm:**

-Được thực hiện dựa trên cơ sở pháp luật và dự toán chi

-Gắn chặt với thực trạng kinh tế của NN

-Thể hiện tầm vĩ mô mang tính hiệu quả, toàn diện

-Tính bao cấp

Câu 13: Trình bày nội dung các khoản chi NSNN?

***Chi đầu tư phát triển:**

-Đây là nhiệm vụ chi của NSNN bao gồm chi đầu tư xây dựng cơ bản và nhiệm vụ chi đầu tư khác theo quy định của pháp luật:

- Chi đầu tư cho các dự án
- Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các DN, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công ích do NN đặt hàng, các tổ chức chính trị, xã hội của TƯ, ĐP
- Hỗ trợ vốn, đầu tư vốn NN vào các DN theo quy định của PL
- Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của PL

****Chi dự trữ quốc gia:***

-Đây là nhiệm vụ chi của NSNN để mua hàng dự trữ theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia

****Chi thường xuyên:***

-Là nhiệm vụ chi của NSNN nhằm đảm bảo hoạt động của bộ máy nhà nước, tổ chức chính trị xã hội và thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của NN về phát triển KT-XH, đảm bảo ANQP:

- Quốc phòng
- An ninh trật tự, an toàn xã hội
- Giáo dục, đào tạo, dạy nghề
- Khoa học công nghệ
- Y tế, dân số và gia đình
- Văn hóa thông tin
- Phát thanh truyền hình
- Thể dục- thể thao
- Bảo vệ môi trường
- Các hoạt động kinh tế
- Hoạt động của CQQLNN, tổ chức chính trị- xã hội
- Chi bảo đảm xã hội
- Các khoản chi khác

****Chi trả nợ lãi:***

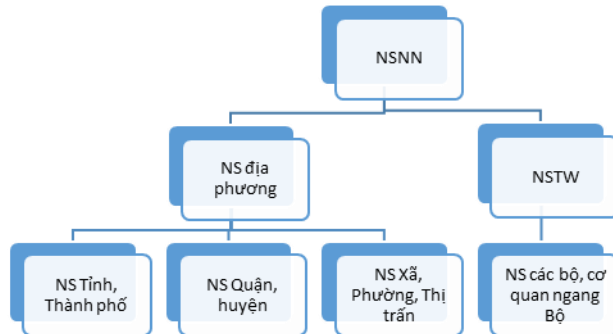
-Là nhiệm vụ chi của NSNN nhằm trả các khoản nợ đến hạn bao gồm cả gốc, lãi, phí và các chi phí phát sinh theo quy định của PL

****Chi viện trợ***

****Các khoản chi khác***

Chương 4:

Câu 14: Trình bày sơ đồ hệ thống phân cấp quản lý NSNN ở Việt Nam?



Câu 15: Trình bày khái niệm hệ thống NSNN và tổ chức hệ thống NSNN?

- Hệ thống NSNN là 1 thể thống nhất được tạo thành bởi các bộ phận cấu thành là những khâu ngân sách độc lập nhưng giữa chúng có mối quan hệ qua lại lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thu chi của mình.
- Tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước là xác định, sắp xếp, bố trí các bộ phận cấu thành hệ thống NSNN nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thu chi của từng cấp ngân sách cũng như toàn bộ hệ thống NSNN.

Câu 16: Trình bày khái quát mô hình tổ chức hệ thống NSNN ở Việt Nam?

- Ở Việt Nam có 4 cấp hành chính là: trung ương, tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương), huyện (và cấp tương đương), xã (và cấp tương đương).
- Về tổ chức hệ thống ngân sách nhà nước ở nước ta, luật ngân sách nhà nước 2015 quy định: "Ngân sách nhà nước gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương".
- Ngân sách trung ương là ngân sách của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở trung ương. Ngân sách trung ương là ngân sách của cả nước mà chính phủ là chủ thể trực tiếp quản lý, đồng thời là trung tâm điều hòa của ngân sách địa phương.
- Ngân sách địa phương bao gồm ngân sách của đơn vị hành chính các cấp có Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân (bao gồm ...). Ngân sách địa phương phản ánh sự quản lý của nhà nước theo vùng lãnh thổ.
- Ngân sách nhà nước là một thể thống nhất. Sự thống nhất thể hiện là: Dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hàng năm trình quốc hội là bao gồm tất cả các khoản thu chi của ngân sách trung ương và ngân sách địa phương. ở địa phương, dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách địa phương hàng năm trình hội đồng nhân dân tỉnh là bao gồm tất cả các khoản thu chi của tỉnh và huyện

Câu 17: Trình bày nội dung cơ bản của các nguyên tắc tổ chức hệ thống NSNN?

- **Nguyên tắc thống nhất trong hệ thống NSNN:** để đảm bảo tính thống nhất đòi hỏi :
 - Phải thể chế hóa mọi chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, định mức thu chi thành pháp luật là cơ sở cho các cấp ngân sách thực hiện

- Phải đảm bảo sự thống nhất trên phạm vi toàn quốc về hệ thống các chuẩn mực báo cáo, trình tự lập, chấp hành và quyết toán NSNN
- Phải tạo cơ sở pháp lý cho việc thiết lập mối quan hệ giữa ngân sách cấp trên và ngân sách cấp dưới trong việc điều chuyển vốn
- **Nguyên tắc độc lập và tự chủ giữa các cấp ngân sách:** Để thực hiện được nguyên tắc này cần phân giao nhiệm vụ thu chi cụ thể cho từng cấp ngân sách, mặt khác cho phép mỗi cấp ngân sách quyền quyết định ngân sách cấp mình
- **Nguyên tắc tập trung quyền lực:** trên cơ sở phân định thẩm quyền giữa các cấp chính quyền nhà nước trong hoạt động ngân sách.

Chương 5:

Câu 18: Trình bày nội dung cơ bản của khâu Lập dự toán NSNN?

- **Bước 1:** Hướng dẫn các cấp, đơn vị lập dự toán và thông báo số kiểm tra dự toán. Theo Luật NSNN 2015, số kiểm tra là: Số thu chi NS hàng năm được CQNN có thẩm quyền giao cho các cấp NS để các cấp dựa vào đó xây dựng dự toán cho cấp mình
 - Chậm nhất là ngày 15/5 Thủ tướng Chính phủ sẽ ra quyết định hướng dẫn lập dự toán, sau đó Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch đầu tư sẽ ban hành thông tư hướng dẫn lập dự toán cho năm NS sắp tới
 - Bộ Tài chính sẽ giao số kiểm tra cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ và UBND tỉnh (thành phố). Bộ, cơ quan ngang Bộ lại giao số kiểm tra xuống các đơn vị trực thuộc Bộ quản lý
 - UBND Tỉnh sẽ giao số kiểm tra xuống cho các Sở thuộc tỉnh và UBND Quận cấp trực tiếp. UBND Quận sẽ giao lại giao số kiểm tra xuống cho các Phòng thuộc quận và Phường, Xã trực thuộc
 - Cuối cùng, UBND xã giao số kiểm tra xuống các đơn vị trực thuộc Xã
 - Đến 10/6 tất cả các Xã trên cả nước đều nhận được thông báo số kiểm tra dự toán từ cấp trên giao xuống
- **Bước 2:** Lập dự toán, xét duyệt và tổng hợp dự toán
 - Xã xây dựng bản dự toán NS xã sau đó chuyển bản dự toán này sang HĐND xã biểu quyết thông qua. Sau khi thông qua bản dự toán này được chuyển lên cấp huyện
 - Huyện tổng hợp dự toán NS của các xã trên địa bàn, đồng thời xây dựng dự toán và của các Cơ quan, tổ chức trực thuộc huyện để lập thành bản dự toán NS cấp huyện. Bản dự toán này sau khi được HĐND huyện biểu quyết thông qua sẽ chuyển lên cấp tỉnh.
 - Tỉnh tổng hợp dự toán của các huyện trên địa bàn và xây dựng dự toán của các đơn vị trực thuộc tỉnh, lập thành dự toán NS cấp tỉnh. Bản dự toán này được HĐND tỉnh biểu quyết thông qua và chuyển lên Chính phủ
 - Chính phủ tổng hợp dự toán NS các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc trung ương để lập thành dự toán NSNN. Bản dự toán này được biểu quyết thông qua tại kì họp Quốc hội. Theo quy định ngày 15/11 là thời điểm Quốc hội biểu quyết
- **Bước 3:** Quyết định phân bổ và giao nhiệm vụ cụ thể:

- Tỉnh sẽ được giao nhiệm vụ tổ chức thu chi cho ngân sách, trên cơ sở đó tỉnh sẽ giao cho các huyện thuộc địa bàn gồm nguồn thu và nhiệm vụ chi. Các huyện giao cho xã để đảm bảo đến 31/12 việc giao và phân bổ đó phải được thực hiện tới cấp NS thấp nhất là cấp xã.

Câu 19: Khái niệm, ý nghĩa của chấp hành dự toán Ngân sách?

- **KN:** Chấp hành dự toán NS là quá trình tổ chức thực hiện, sử dụng các biện pháp kinh tế tài chính và hành chính để biến các tiêu chí thu chi, biến các con số trong bản dự toán NS đã được phê duyệt trở thành hiện thực
- **Ý Nghĩa:** Thông qua đó có thể rà soát lại và tiến hành đổi mới bổ sung các chính sách, chế độ, tiêu chuẩn định mức về kinh tế tài chính của NN sao cho hợp lý với thực tiễn.

Câu 20: Trình bày nội dung công tác chấp hành thu?

- Chấp hành thu là việc tất cả các cơ quan đơn vị sử dụng các cách thức, biện pháp đã được pháp luật quy định để tập trung thu đúng, thu đủ tất cả các nguồn thu về cho NSNN
- Thẩm quyền thu NSNN chỉ thuộc về cơ quan tài chính, cơ quan thuế, cơ quan hải quan và cơ quan khác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao hoặc ủy quyền tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước. Các đơn vị này sẽ ra thông báo thu gửi cho đối tượng thu nộp. Các đối tượng nộp tiền trực tiếp vào Kho bạc Nhà nước. Không 1 đơn vị nào được giữ lại nguồn thu ngoài ngân sách.

Câu 21: Trình bày nội dung công tác Chấp hành chi?

Chấp hành chi là quá trình phân phối, sử dụng quỹ tiền tệ của NN cho các hoạt động đã được nằm trong dự toán phê duyệt. Thực chất là cấp phát kinh phí cho các đơn vị thụ hưởng NSNN. Có 2 cách thức cấp phát:

- Cấp phát thông qua giấy rút tiền dự toán: áp dụng đối với khoản cho mang tính chất thường xuyên. Khoản chi này đã nằm trong dự toán được phê duyệt, đơn vị thụ hưởng sẽ lập hồ sơ và rút tiền trong dự toán. Trên cơ sở đó Kho bạc sẽ chi trả tiền trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng
- Cấp phát thông qua lệnh chi tiền: áp dụng đối với khoản chi không mang tính chất thường xuyên. Cơ quan Tài chính sẽ ra lệnh chi tiền và trên cơ sở đó Kho bạc Nhà nước sẽ chi trả trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng.

Câu 22: Trình bày những điểm lưu ý khi quyết toán NSNN?

- Tất cả các nguồn thu phát sinh tại các đơn vị mà chưa kịp quyết toán tại năm NS phải được ghi hạch toán sang năm tiếp theo
- Đối với các khoản chi nằm trong dự toán được duyệt của năm đó mà đơn vị không chi hết thì không được chuyển sang năm sau. Trừ TH Kế hoạch vốn bố trí cho năm nay mà chưa thanh toán hết thì sẽ được chuyển sang năm tiếp theo
- Kết dư NS: là chênh lệch lớn hơn giữa tổng số thu ngân sách so với tổng số chi ngân sách của từng cấp ngân sách sau khi kết thúc năm ngân sách

➤ Kết dư NS cấp huyện, xã được hạch toán vào thu NS năm sau

Kết dư NSTW, NS cấp Tỉnh được sử dụng để trả nợ gốc, lãi các khoản vay của NSNN. Trường hợp còn kết dư thì trích 50% vào quỹ dự trữ tài chính cùng cấp, 50% vào nguồn thu năm sau.

Trường hợp quỹ dự trữ tài chính đã đủ 25% dự toán chi hàng năm, thì phần kết dư sẽ được chuyển vào nguồn thu năm sau.

Chương 6:

Câu 23: Trình bày khái niệm, đặc điểm quỹ NSNN?

- **KN:** Quỹ NSNN là toàn bộ các khoản tiền của NN, kể cả tiền vay có trên tài khoản của NSNN cấp tại 1 thời điểm
- **Đặc điểm:**
 - Nguồn hình thành quỹ rất đa dạng thể hiện ở Đ5 Luật NSNN 2015
 - Mỗi nguồn thu của quỹ NSNN phát sinh và vận động theo quy luật riêng
 - Quỹ NSNN có mục đích sử dụng rất phong phú
 - Mỗi khoản chi từ quỹ NSNN lại có phạm vi, tính chất và thời điểm phát sinh rất khác nhau .

Câu 24: Trình bày khái niệm, đặc điểm quản lý quỹ NSNN?

- **KN:** Quản lý quỹ NSNN là quá trình tác động của các CQNN có thẩm quyền đến quỹ NSNN nhằm làm cho quỹ NSNN được hình thành và sử dụng đúng quy định.
- **Đặc điểm:**
 - Quản lý quỹ NSNN là hoạt động do CQNN có thẩm quyền thực hiện
 - Quản lý quỹ NSNN được thực hiện thông qua hoạt động quản lý nguồn thu, kiểm soát chi và tổ chức điều hòa vốn trong hệ thống Kho bạc NN.

Câu 25: Nêu nội dung chức năng Quản lý nguồn thu của hệ thống kho bạc?

Đây là hoạt động của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong lĩnh vực xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật thu ngân sách Nhà nước, tổ chức thực hiện pháp luật thu và kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật thu.

a) Kiểm tra, đối chiếu và xử lý tình hình thu nộp ngân sách:

- Ra thông báo thu để gửi cho các đối tượng có nghĩa vụ nộp. Các đối tượng này sẽ nộp hồ sơ thu nộp trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước
- Thủ quỹ Kho bạc sẽ kiểm tra số tiền và chuyển trả lại cho kế toán để kế toán tổng hợp thành bản báo cáo tình hình thu. Báo cáo này được lập định kỳ ngày, tuần, tháng, quý, năm và thường xuyên đối chiếu với bản báo cáo của các cơ quan có chức năng thu và cơ quan tài chính cùng cấp nhằm phát hiện những khoản thu nợ đọng để thu đúng, thu đủ.

b) Hạch toán kế toán, báo cáo, quyết toán thu NSNN:

- Hạch toán bảo đảm đúng niên độ và mục lục ngân sách nhà nước.
- Báo cáo quyết toán thu ngân sách nhà nước với cơ quan tài chính đồng cấp.
- Cơ quan được giao chức năng tạm thu thì định kỳ theo quy định phải nộp đầy đủ vào

NSNN.

Câu 26: Nêu nội dung chức năng Kiểm soát chi của hệ thống kho bạc?

- Trước khi chi, Kho bạc sẽ tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra. Các khoản chi phải có trong dự toán NSNN được duyệt và đã được thủ trưởng đơn vị sử dụng kinh phí NSNN chuẩn chi.
- Tất cả cơ quan sử dụng kinh phí NSNN phải mở tài khoản tại KBNN
- Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm:
 - Kiểm soát các hồ sơ, chứng từ chi và thực hiện thanh toán kịp thời các khoản chi ngân sách đủ điều kiện thanh toán
 - Kiểm tra tình hình sử dụng ngân sách; xác nhận số thực chi, số tạm ứng, số dư kinh phí cuối năm ngân sách của các đơn vị sử dụng ngân sách tại Kho bạc Nhà nước.
- Kho bạc Nhà nước có quyền tạm đình chỉ, từ chối thanh toán trong trường hợp:
 - ❖ Chi không đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi
 - ❖ Không đủ các điều kiện chi theo quy định
- Đồng thời Kế toán trưởng Kho bạc báo cáo tình hình chi định kỳ ngày, tháng, quý, năm để đối chiếu với các cơ quan tài chính cùng cấp.
- Trong khi chi, đối với các khoản chi có đầy đủ điều kiện, Kho bạc sẽ cấp thanh toán 100% cho đơn vị thụ hưởng. Đối với khoản chi chưa đầy đủ các điều kiện thì Kho bạc sẽ chỉ cấp tạm ứng và sẽ thanh toán phần còn lại khi công trình hoàn thành.

Câu 27: Nêu chức năng Điều hòa vốn trong hệ thống kho bạc?

- Điều chỉnh vốn giữa các cấp.
- Vào đầu mỗi kì ngân sách, tất cả các cấp trong hệ thống kho bạc sẽ xây dựng mức tồn quỹ tại Kho bạc cấp mình.
 - ❖ Định mức tồn quỹ là số tiền tối thiểu mà kho bạc nhà nước cấp đó phải có trong quỹ để đảm bảo khả năng thanh toán, chi trả mà kho bạc cấp đó phải đảm nhiệm
 - ❖ Sau khi định mức tồn quỹ được xây dựng sẽ gửi lên cho Kho bạc cấp trên trực tiếp và Cục kho bạc nhà nước sẽ quyết định chính thức định mức tồn quỹ ở các cấp kho bạc
- Nếu số tiền thực tế của Kho bạc cấp này lớn hơn định mức tồn quỹ của họ thì Kho bạc cấp đó phải chuyển phần chênh lệch thừa cho kho bạc cấp trên.
 - ❖ Ngược lại, nếu số tiền thực tế nhỏ hơn định mức tồn quỹ thì Kho bạc cấp trên sẽ chuyển phần chênh lệch thiếu cho Kho bạc cấp đó để Kho bạc này đảm bảo khả năng thanh toán chi trả.

Tìm hiểu Luật NSNN 2015:

Câu 28: Việc xử lý bội chi NSTW được quy định trong Luật NSNN 2015 như thế nào? (K4Đ7)?

- Bội chi ngân sách trung ương được bù đắp từ các nguồn sau:
 - Vay trong nước từ phát hành trái phiếu chính phủ, công trái xây dựng Tổ quốc và các khoản vay trong nước khác theo quy định của pháp luật;

- Vay ngoài nước từ các khoản vay của Chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế và phát hành trái phiếu chính phủ ra thị trường quốc tế, không bao gồm các khoản vay về cho vay lại.

Câu 29: Tổ chức Thu NSNN (Đ55)?

- Cơ quan thu ngân sách là cơ quan tài chính, cơ quan thuế, cơ quan hải quan và cơ quan khác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao hoặc ủy quyền tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước.

- Chỉ cơ quan thu ngân sách được tổ chức thu ngân sách.

- Cơ quan thu ngân sách có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Phối hợp với các cơ quan nhà nước liên quan tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, kiểm tra của Bộ Tài chính, cơ quan quản lý cấp trên, Ủy ban nhân dân và sự giám sát của Hội đồng nhân dân về công tác thu ngân sách tại địa phương; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm nghĩa vụ nộp ngân sách theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- Tổ chức quản lý và thực hiện thu thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác nộp trực tiếp vào Kho bạc Nhà nước. Trường hợp được phép thu qua ủy nhiệm thu thì phải nộp đầy đủ, đúng thời hạn vào Kho bạc Nhà nước theo quy định của Bộ Tài chính;
- Cơ quan thu có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản thu phải nộp vào ngân sách nhà nước;
- Kiểm tra, kiểm soát các nguồn thu của ngân sách; kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kê khai, thu, nộp ngân sách và xử lý hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Kho bạc Nhà nước được mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và ngân hàng thương mại để tập trung các khoản thu của ngân sách nhà nước; hạch toán đầy đủ, kịp thời các khoản thu vào ngân sách, điều tiết các khoản thu cho ngân sách các cấp theo đúng quy định.

Câu 30: Tổ chức Chi NSNN (Đ56)?

- Các nhiệm vụ chi đã bố trí trong dự toán được bảo đảm kinh phí theo đúng tiến độ thực hiện và trong phạm vi dự toán được giao.

- Đối với các dự án đầu tư và các nhiệm vụ chi cấp thiết khác được tạm ứng vốn, kinh phí để thực hiện các công việc theo hợp đồng đã ký kết. Mức vốn tạm ứng căn cứ vào giá trị hợp đồng và trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và theo quy định của pháp luật có liên quan, vốn, kinh phí tạm ứng được thu hồi khi thanh toán khối lượng, nhiệm vụ hoàn thành.

- Ngân sách cấp dưới được tạm ứng từ ngân sách cấp trên để thực hiện nhiệm vụ chi theo dự toán ngân sách được giao trong trường hợp cần thiết.

- Căn cứ vào dự toán ngân sách được giao và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ:

- Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách quyết định chi gửi Kho bạc Nhà nước để thực hiện;
- Cơ quan tài chính cấp dưới thực hiện rút số bổ sung từ ngân sách cấp trên tại Kho bạc Nhà nước.

- Kho bạc Nhà nước kiểm tra tính hợp pháp của các tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật và thực hiện chi ngân sách khi có đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 12 của Luật này theo phương thức thanh toán trực tiếp hoặc tạm ứng theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

- Thủ trưởng cơ quan Kho bạc Nhà nước từ chối thanh toán, chi trả các khoản chi không đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 12 của Luật này và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo quy định của pháp luật.

Câu 31: Xử lý thiếu hụt tạm thời quỹ NSNN(Đ58)?

- Trường hợp quỹ ngân sách trung ương thiếu hụt tạm thời thì được tạm ứng từ quỹ dự trữ tài chính trung ương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để xử lý và phải hoàn trả trong năm ngân sách; nếu quỹ dự trữ tài chính và các nguồn tài chính hợp pháp khác không đáp ứng được thì Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tạm ứng cho ngân sách trung ương theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Việc tạm ứng từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phải được hoàn trả trong năm ngân sách, trừ trường hợp đặc biệt do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định.
- Trường hợp quỹ ngân sách cấp tỉnh thiếu hụt tạm thời thì được tạm ứng từ quỹ dự trữ tài chính địa phương, quỹ dự trữ tài chính trung ương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để xử lý và phải hoàn trả trong năm ngân sách.
- Trường hợp quỹ ngân sách cấp huyện và cấp xã thiếu hụt tạm thời thì được tạm ứng từ quỹ dự trữ tài chính địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để xử lý và phải hoàn trả trong năm ngân sách.

ABOUT

Hỗ trợ ôn tập là một dự án phi lợi nhuận hướng tới cộng đồng.

Với mục đích đem đến kiến thức miễn phí cho tất cả mọi người, chúng tôi sẽ hỗ trợ các bạn tốt nhất trong lĩnh vực giáo dục bằng cách cung cấp cho các bạn tài liệu ôn tập miễn phí, đề cương ôn tập miễn phí.

Các bạn sẽ không cần phải lo về đề cương, về tài liệu, về sách,... Các bạn chỉ việc theo dõi và để lại yêu cầu cho đội nhóm chúng tôi, còn việc tìm kiếm và biên soạn tài liệu đã có chúng tôi lo!!!!

Hiện giờ, chúng tôi đang hỗ trợ về

1. Tài liệu ôn tập tiếng anh FREE.
2. Tài liệu ôn thi đại học FREE
3. Tài liệu ôn thi cấp 3 FREE
4. Đề cương ôn thi chương trình Đại học FREE.
5. Một số tài liệu khác.

Liên hệ và kết nối với chúng tôi:

- ✓ Facebook: facebook.com/HoTroOnTap
- ✓ Fanpage: facebook.com/HoTroOnTapPage
- ✓ Group: facebook.com/groups/HoTroOnTapGroup
- ✓ Website: hotroontap.com